

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 38 SBT Địa Lí 9](#)
2. [Bài 2 trang 38 SBT Địa Lí 9](#)
3. [Bài 3 trang 39 SBT Địa Lí 9](#)
4. [Bài 4 trang 39 SBT Địa Lí 9](#)

Chúng tôi xin giới thiệu đến học sinh bộ tài liệu giải sách bài tập **Địa Lí 9 Bài 15: Thương mại và du lịch (Đầy đủ nhất)** có đáp án và lời giải hay cho các câu hỏi trong sách bài tập môn Địa lớp 9. Hỗ trợ học sinh ôn tập, nắm chắc phương pháp giải các dạng bài tập. Nội dung chi tiết học sinh xem tại đây.

### ***Bài 1 trang 38 SBT Địa Lí 9***

Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:

a) Vùng có tổng mức bán lẻ hàng hóa lớn nhất nước ta hiện nay

- A. Đông Nam Bộ                      C. Bắc Trung Bộ  
B. Đồng bằng sông Cửu Long D. Đồng bằng sông Hồng

b) Nước ta trở thành thành viên chính thức của WTO vào năm

- A. 2006 C. 2008  
B. 2007 D. 2009

**Lời giải:**

- a) Chọn đáp án A  
b) Chọn đáp án B

### ***Bài 2 trang 38 SBT Địa Lí 9***

Cho bảng 15.1

Bảng 15.1. GIÁ TRỊ XUẤT - NHẬP KHẨU PHÂN THEO THỊ TRƯỜNG Ở NƯỚC TA, NĂM 2010

(Đơn vị: triệu USD)

Thị trường ASEAN	APEC	EU	OPEC
Xuất khẩu	10364,7	49354,6	11385,5 1316,7
Nhập khẩu	16407,5	69924,6	6361,7 1440,0

- a) Nhận xét về các bạn hàng xuất - nhập khẩu của nước ta
- b) Vì sao nước ta lại buôn bán nhiều nhất với thị trường khu vực châu Á- Thái Bình Dương.

### Lời giải:

a)

Bạn hàng xuất – nhập khẩu của nước ta khá đa dạng: các nước trong khu vực Đông Nam Á, các nước Châu Á- Thái Bình Dương, Liên Minh châu Âu, các nước xuất khẩu dầu mỏ khu vực Tây Á....

Trong đó

+ Xuất khẩu nhiều ở các thị trường EU, APEC, ASEAN; năm 2010 nhập khẩu ở khu vực, APEC đạt 49354,6 triệu USD, EU đạt 11385,5 triệu USD, ASEAN đạt 10364,7 triệu USD.

+Nhập khẩu nhiều ở khu vực APEC, ASEAN; năm 2010 nhập khẩu ở thị trường APEC là 69924,6 triệu USD, ASEAN là 16407,5 triệu USD.

Như vậy thị trường xuất nhập khẩu của nước ta khá đa dạng từ các bạn hàng truyền thống trong khu vực nước ta cũng đã xuất khẩu sang các thị trường khó tính như EU. Tuy nhiên chúng ta vẫn phải nhập khẩu nhiều từ thị trường quốc tế.

b) Nước ta lại buôn bán nhiều nhất với thị trường khu vực châu Á- Thái Bình Dương:

- Đây là thị trường truyền thống của nước ta.

- Thị trường này có thị hiếu tương đồng với nước ta.

- Đây là thị trường không quá khó tính, phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội của nước ta.

- Vị trí trao đổi hàng hóa thuận lợi.

### ***Bài 3 trang 39 SBT Địa Lí 9***

Dựa vào hiểu biết của mình, hãy kể tên:

- a) 5 bãi biển đẹp ở nước ta, lần lượt từ Bắc vào Nam.
- b) 5 vườn quốc gia
- c) 5 di sản thế giới ở nước ta.
- d) 5 lễ hội cổ truyền ở nước ta.
- e) 5 làng nghề truyền thống ở nước ta.

**Lời giải:**

- a) 5 bãi biển đẹp ở nước ta: Sầm Sơn, Cửa Lò, Lăng Cô, Mĩ Khê, Nha Trang
- b) 5 vườn quốc gia: Ba Vì, Cúc Phương, Phong Nha Kẻ Bàng, Phú Mát,
- c) 5 di sản thế giới ở nước ta: Vịnh Hạ Long, Phong Nha- Kẻ Bàng, Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn.
- d) 5 lễ hội cổ truyền ở nước ta: Giỗ tổ Hùng Vương, Trôi trâu Hải Phòng, lễ Làng Gióng (Sóc Sơn), lễ hội Chùa Hương, Lễ hội đèn Trần.
- e) 5 làng nghề truyền thống ở nước ta: Làng Gốm Bát Tràng, Làng gốm Vòng, Lụa Vạn Phúc- Hà Đông, tranh Đông Hồ, đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ.

**Bài 4 trang 39 SBT Địa Lí 9**

Cho bảng 15.2:

**Bảng 15.2. CƠ CẤU GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU HÀNG HÓA PHÂN THEO NHÓM HÀNG CỦA NƯỚC TA, NĂM 1995 VÀ NĂM 2010**

(Đơn vị: %)

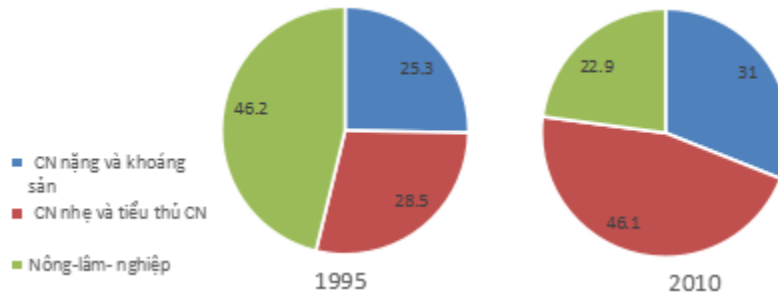
Nhóm hàng	Năm 1995	Năm 2010
Hàng công nghiệp nặng và khoáng sản	25,3	31,0
Hàng công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp	28,5	46,1
Hàng nông, lâm, thủy sản	46,2	22,9

- a) Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện sự thay đổi cơ cấu giá trị xuất khẩu hàng hóa phân theo nhóm hàng của nước ta, năm 1995 và năm 2010.
- b) Nhận xét về các mặt hàng xuất khẩu của nước ta.

c) Vì sao công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp chiếm tỉ trọng cao.

**Lời giải:**

a)



Biểu đồ thể hiện sự thay đổi cơ cấu giá trị xuất khẩu hàng hóa phân theo nhóm hàng của nước ta, năm 1995 và năm 2010.

b) Nhận xét:

Cơ cấu giá trị xuất khẩu hàng hóa phân theo nhóm hàng gồm Công nghiệp nặng và khoáng sản, Công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp, hàng nông – lâm- ngư nghiệp. Trong đó hàng Công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp chiếm tỉ cao nhất, năm 2010 chiếm 46,1% tổng hàng xuất khẩu của nước ta.

Cơ cấu giá trị xuất khẩu hàng hóa phân theo nhóm hàng có sự thay đổi:

+ Tăng tỉ trọng hàng Công nghiệp nặng và khoáng sản, Công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp: Công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp tăng mạnh từ 28,5% (năm 1995), lên 46,1% (năm 2010), Công nghiệp nặng và khoáng sản tăng từ 25,3% (năm 1995) lên 31% (năm 2010).

+ Giảm mạnh tỉ trọng mặt hàng nông – lâm – ngư nghiệp từ 46,2% (năm 1995) xuống 22,9% (năm 2010).

c) Nước ta có nhiều điều kiện phù hợp phát triển công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp: Lao động dồi dào, không yêu cầu trình độ chuyên môn kĩ thuật cao.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download **Giải SBT Địa Lý 9 Bài 15: Thương mại và du lịch** chi tiết, có file tải word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi.